

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ M
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày 29-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thu Hiền

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đỗ Thị Minh Thúy

2. Bà Phạm Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, tên gọi khác: P Võ Hào; sinh năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Thôn P, xã H, thị xã M, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Nguyễn Văn T; mẹ: Trần Thị Y;

Tiền sự: 01 - Ngày 06/7/2018 TAND thị xã M ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 21/QĐ-TA, thời hạn 18 tháng;

Tiền án: Không.

Bị bắt ngày 21/10/2021 (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông Bùi Văn B, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Thôn P, xã H, thị xã M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có đơn xin vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn C, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Thôn P, xã H, thị xã M, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 19/01/2020, ông Bùi Văn B đi xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 72 T3 - 1286 đến chòi tôn của bà Nguyễn Thị L tại thôn P, xã H, thị xã M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu gửi xe để ra đùng nuôi tôm gần đó làm việc. Đến khoảng 7 giờ ngày 20/01/2020, ông B quay lại lấy xe thì phát hiện xe mô tô của ông đã bị mất trộm nên ông đã trình báo Cơ quan Công an.

Khoảng 18 giờ ngày 21/01/2020 bà Trần Thị Y là mẹ của Nguyễn Văn P đã giao nộp cho Cơ quan công an xã H 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 72T2 - 0466 và 01 biển số 72T3 - 1286.

Qua điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M xác định khoảng 04 giờ ngày 20/01/2020 khi Nguyễn Văn P đang đi bộ trên Quốc lộ 51 đoạn xã H thì gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) chào bán chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 72 T3 - 1286 với giá 4.000.000 đồng, P biết rõ chiếc xe này do trộm cắp mà có vì giá rẻ nhưng vẫn đồng ý mua. Sau khi mua P đem về nhà tháo biển số 72T3-1286 của xe treo lên nóc tủ, lắp biển số giả 72T2 - 0466 vào xe rồi cho Lê Văn C chiếc xe và không nói cho C biết nguồn gốc chiếc xe.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐ.ĐGTS ngày 12/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã M kết luận: Chiếc xe mô tô Yamaha Sirius biển số 72 T3 - 1286 của ông B mua vào năm 2010, giá trị còn lại là 9.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô Yamaha Sirius biển số 72T3 - 1286 do bà Trần Thị Y giao nộp, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Bùi Văn B nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông B theo Quyết định xử lý vật chứng số 108/QĐ ngày 16/9/2020.

Đối với biển số xe 72T2 - 0466, qua điều tra xác định đây là biển số xe giả nên đã chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã M bảo quản chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Bùi Văn B đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 13 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố Nguyễn Văn P về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 323; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn P mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Bùi Văn B không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe giả đề số 72T2 - 0466.

Đối với lời khai của Nguyễn Văn P về việc vào nửa đêm ngày 19/01/2020 Trương Văn T có chở Nguyễn Văn P đến nhà bà Nguyễn Thị L để rủ Châu Văn K tham gia đánh bạc nhưng K không đánh nên cả hai chở nhau về, khoảng thời gian này trùng khớp với khoảng thời gian ông B gửi xe tại nhà bà L tuy nhiên quá trình điều tra Nguyễn Văn P và Trương Văn T đều khai không

liên quan đến việc trộm cắp xe của ông B, Cơ quan điều tra chưa thu thập đủ tài liệu chứng cứ liên quan đến vụ trộm cắp tài sản nên không có căn cứ để khởi tố bị can. Ngày 04/12/2020 Cơ quan điều tra đã ban hành Quyết định tách vụ án hình sự, quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án đối với hành vi trộm cắp tài sản, khi nào có đủ chứng cứ sẽ phục hồi xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng chiếc xe trên của Lê Văn C, khi được P cho chiếc xe C không biết đây là tài sản từ hành vi vi phạm pháp luật của P mà có nên không có căn cứ để xử lý hình sự đối với C.

Tại phiên tòa, Nguyễn Văn P khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì về luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Trong quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi cũng như quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội tại phiên tòa của Nguyễn Văn P phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 04 giờ ngày 20/01/2020 tại khu vực xã H, thị xã M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Nguyễn Văn P đã có hành vi mua lại 01 chiếc xe mô tô Yamaha Sirius biển số 72 T3 - 1286 của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch với giá 4.000.000 đồng. Khi mua P biết rõ đây là tài sản do trộm cắp mà có vì bán với giá rẻ và không có giấy tờ nhưng vẫn đồng ý mua.

Do đó hành vi phạm tội của Nguyễn Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[3] Về khung hình phạt: Giá trị chiếc xe mô tô Yamaha Sirius biển số 72 T3 - 1286 là 9.000.000 đồng, do đó hành vi phạm tội của bị cáo thuộc Khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu

Tại bản án số 35/2011/HSST ngày 15/4/2011 của TAND huyện N, tỉnh Đồng Nai đã xử phạt Nguyễn Văn P 03 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Tại bản án số 144/2015/HSST ngày 07/8/2015 của TAND thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã xử phạt Nguyễn Văn P 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản".

[5] Về mức hình phạt: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo là công dân đã trưởng thành, ý thức được hành vi tiêu thụ tài sản mà bị cáo biết rõ là do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện là đã tiếp tay cho hành vi vi phạm pháp luật của người khác. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với biển số xe 72T2 - 0466, đây là biển số giả nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Văn P (tức P Vô Hào) phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 323; điểm s Khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Nguyễn Văn P 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 10 năm 2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe ghi số 72T2 – 0466, biển số giả

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 43/BB-CCTHADS ngày 18/01/2021 giữa Viện kiểm sát nhân dân thị xã M và Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã M)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, L phí Tòa án; Nguyễn Văn P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử P thẩm. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã M;
- Công an thị xã M;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV06 công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thu Hiền

